

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Bảo tàng và Thư viện tỉnh trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao  
và Du lịch tỉnh Sơn La**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Thư viện ngày 21 tháng 11 năm 2019; Luật Di sản văn hoá ngày 29 tháng 6 năm 2001, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá ngày 18 tháng 6 năm 2009; Luật Di sản văn hoá ngày 23 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2010/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Quy định về tổ chức và hoạt động của bảo tàng; Thông tư số 09/2021/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của thư viện công cộng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La; Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La; Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Bảo tàng và Thư viện tỉnh trực thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 47/TTr-SVHTT&DL ngày 01 tháng 03 năm 2025; Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 40/TTr-SNV ngày 12 tháng 3 năm 2025.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng và Thư viện tỉnh Sơn La như sau:

### **1. Vị trí, chức năng**

#### **a) Vị trí**

- Bảo tàng và Thư viện tỉnh trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La, là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần chi thường xuyên, trực thuộc và chịu sự quản lý trực tiếp của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chức năng cấp trên có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Bảo tàng và Thư viện tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động theo quy định của pháp luật.

#### **b) Chức năng**

- Nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo quản, trưng bày giới thiệu truyền thống, lịch sử, di sản văn hóa, bằng chứng vật chất về thiên nhiên, con người, môi trường sống của con người; các sưu tập hiện vật có giá trị tiêu biểu của tỉnh Sơn La phục vụ nhu cầu nghiên cứu, giáo dục truyền thống, thăm quan và hưởng thụ văn hóa của Nhân dân. Quản lý, bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh. Quản lý, bảo vệ và phát huy các công trình văn hoá - tâm linh.

- Xây dựng, xử lý, lưu giữ, bảo quản, kết nối và tổ chức khai thác, sử dụng tài nguyên thông tin trong Thư viện tỉnh phù hợp với đặc điểm, yêu cầu xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

Bảo tàng và Thư viện tỉnh Sơn La thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 24 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009 và Thông tư số 18/2010/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức và hoạt động của bảo tàng và tại khoản 2 Điều 11, Điều 38 và Điều 39 của Luật Thư viện, cũng như xuất phát từ điều kiện thực tế hoạt động Thư viện và Bảo tàng tại địa phương, cụ thể:

#### **a) Lĩnh vực bảo tàng**

(1) Hoạt động nghiên cứu khoa học: Thực hiện thường xuyên thông qua việc triển khai đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, các chương trình, dự án, đề

án khác theo kế hoạch ngắn hạn, dài hạn. Bảo tàng được liên kết với các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước để triển khai các chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học liên quan đến hoạt động bảo tàng theo quy định của pháp luật.

(2) Hoạt động nghiên cứu sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể: Khảo sát, điền dã, sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể; Khai quật khảo cổ; Tiếp nhận tài liệu, hiện vật do tổ chức, cá nhân chuyển giao, hiến tặng; Mua, trao đổi tài liệu, hiện vật với tổ chức, cá nhân.

Việc sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể phải tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

#### (3) Hoạt động kiểm kê

Tổ chức kiểm kê tài liệu, hiện vật theo Quy chế kiểm kê hiện vật Bảo tàng được Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch) ban hành kèm theo Quyết định số 70/2006/QĐ-BVHTT ngày 15 tháng 9 năm 2006. Hồ sơ kiểm kê tài liệu, hiện vật được lập, quản lý ổn định, lâu dài; được lưu trữ bằng văn bản và lưu trữ bằng công nghệ thông tin.

#### (4) Hoạt động bảo quản

- Bảo quản tài liệu, hiện vật bao gồm: Tổ chức sắp xếp tài liệu, hiện vật và tổ chức kho để bảo quản; lập hồ sơ về hiện trạng tài liệu, hiện vật và môi trường bảo quản. Tổ chức việc bảo quản phòng ngừa, bảo quản trị liệu, phòng chống tai hoạ, rủi ro cho tài liệu, hiện vật.

- Việc bảo quản phải được thực hiện với mọi tài liệu, hiện vật khi trưng bày, khi lưu giữ trong kho và khi đưa ra ngoài Bảo tàng.

- Việc bảo quản tài liệu, hiện vật phải tuân thủ quy trình, nguyên tắc, kỹ thuật bảo quản và phù hợp với phong tục, tập quán, tín ngưỡng có liên quan đến tài liệu, hiện vật.

(5) Hoạt động trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể

- Hoạt động trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể của bảo tàng bao gồm: Tổ chức trưng bày dài hạn, ngắn hạn tại Bảo tàng; Trưng bày triển lãm lưu động trong nước và ngoài nước; Tổ chức giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể.

- Trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể của bảo tàng phải bảo đảm: Phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của Bảo tàng; Chú trọng trưng bày tài liệu, hiện vật gốc; Việc giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể phải gắn với tài liệu, hiện vật, nội dung trưng bày của bảo tàng,

góp phần bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể; Thuyết minh trưng bày cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác thông tin về tài liệu, hiện vật và phù hợp với đối tượng khách tham quan; Bản phục dựng, bản sao tài liệu, hiện vật phải chính xác, khoa học và được ghi chú rõ ràng; Thuận lợi cho việc tham quan và giữ gìn an ninh, an toàn cho tài liệu, hiện vật, khách tham quan; Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ chính trị, trật tự an toàn xã hội.

#### (6) Hoạt động giáo dục

- Hoạt động giáo dục của bảo tàng bao gồm: Hướng dẫn tham quan; Tổ chức chương trình giáo dục; Tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học, nói chuyện chuyên đề; Xuất bản ấn phẩm liên quan đến hoạt động giáo dục của bảo tàng.

- Chương trình giáo dục của bảo tàng phải phù hợp với nội dung hoạt động và đối tượng công chúng của bảo tàng.

- Chương trình giáo dục của bảo tàng nhằm tạo cơ hội và khuyến khích các hình thức học tập và hưởng thụ văn hóa của công chúng.

#### (7) Hoạt động truyền thông

- Hoạt động truyền thông của bảo tàng bao gồm: Giới thiệu nội dung và hoạt động của bảo tàng trên phương tiện thông tin đại chúng; Tổ chức chương trình quảng bá, phát triển công chúng và xã hội hóa hoạt động của bảo tàng; Tổ chức lấy ý kiến đánh giá của công chúng về hoạt động của bảo tàng; Xây dựng mạng lưới tổ chức, cá nhân có liên quan để phát triển hoạt động của bảo tàng ở trong và ngoài nước.

- Hoạt động truyền thông của bảo tàng phải phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của bảo tàng và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

#### (8) Công tác nghiên cứu, lập hồ sơ, kiểm kê, tu bổ, tôn tạo di sản

- Nghiên cứu lập hồ sơ di sản trình cấp có thẩm quyền công nhận theo quy định hiện hành.

- Định kỳ 5 năm/lần tiến hành việc tổng kiểm kê di sản (đã xếp hạng/ghi danh và đưa vào danh mục xếp hạng) trên địa bàn toàn tỉnh, báo cáo kết quả việc kiểm kê di sản, tham mưu với lãnh đạo Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung các di sản đủ điều kiện xếp hạng/ghi danh hoặc đưa ra khỏi danh sách các di sản không còn đủ điều kiện xếp hạng/ghi danh.

- Thực hiện việc tu bổ, tôn tạo, phục hồi, chống xuống cấp/mai một các di sản đã được xếp hạng/ghi danh trên địa bàn toàn tỉnh khi được cấp có thẩm quyền giao thực hiện.

#### (9) Thực hiện việc quản lý, khai thác, phát huy giá trị các di tích và công

trình văn hóa - tâm linh được giao quản lý gồm: Di tích Văn bia Quế Lâm ngự chế - Đền thờ Vua Lê Thái Tông, Di tích Nhà tù Sơn La (*bao gồm: Nhà tù, Nhà tưởng niệm các Anh hùng liệt sỹ Nhà tù Sơn La, Cây đa Bản Hẹ, Giếng nước và Nghĩa trang liệt sỹ Nhà tù Sơn La*), Tượng đài Bác Hồ với đồng bào các dân tộc Tây Bắc và đền thờ Bác Hồ tại quảng trường Tây Bắc; Nhà trưng bày Di sản Văn hoá vùng lòng hồ thủy điện Sơn La (*thị trấn Ít Ong, huyện Mường La*).

#### (10) Hoạt động dịch vụ

- Hoạt động dịch vụ của Bảo tàng bao gồm: Tổ chức các hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí; phát triển sản phẩm lưu niệm, xuất bản ấn phẩm của Bảo tàng; cung cấp thông tin, tư liệu; tư vấn kỹ thuật, nghiệp vụ Bảo tàng; giám định, thẩm định di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; bảo quản, phục hồi, làm bản sao tài liệu, hiện vật; hợp tác thăm dò khai quật khảo cổ; hợp tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về Bảo tàng

- Hoạt động dịch vụ của Bảo tàng phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bảo tàng và quy định của pháp luật có liên quan nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, tham quan, hưởng thụ văn hóa của công chúng hoặc đơn đặt hàng của tổ chức, cá nhân.

#### **b) Lĩnh vực thư viện**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, kế hoạch phát triển trung hạn, ngắn hạn, hàng năm của Thư viện tỉnh Sơn La; trình Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

- Phối hợp với phòng chuyên môn Quản lý Văn hóa và Gia đình thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La tham mưu cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La các đề án, kế hoạch dài hạn, trung hạn, các định hướng phát triển mạng lưới thư viện công cộng trên địa bàn.

- Hướng dẫn các thư viện công cộng trên địa bàn thực hiện quy định, định hướng, chỉ đạo về công tác thư viện của cơ quan quản lý nhà nước về thư viện ở trung ương và địa phương. Tham gia phát triển mạng lưới thư viện, hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ cho các thư viện và các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thành lập thư viện trên địa bàn.

- Tham gia xây dựng, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa thành văn, tài liệu cổ quý hiếm, bộ sưu tập có giá trị đặc biệt của địa phương; các tài nguyên thông tin xuất bản tại địa phương, viết về địa phương hoặc do nhân dân địa phương sáng tạo.

- Tổ chức các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực thư viện theo quy định của pháp luật. Tổ chức phục vụ bạn đọc trong, ngoài thư viện và phát triển phong trào đọc sách, báo trong cộng đồng.

- Thực hiện xã hội hóa, vận động thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng, phát triển thư viện và văn hóa đọc theo quy định của pháp luật.

- Đánh giá hoạt động thư viện, nhu cầu sử dụng tài nguyên thông tin, sản phẩm và dịch vụ thông tin thư viện của người sử dụng.

- Ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động thư viện; xây dựng tài nguyên thông tin số, tài nguyên thông tin mở, thư viện số theo quy định của pháp luật. Giới thiệu nội dung và hoạt động của Thư viện trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Tham gia hợp tác quốc tế về mọi mặt trong lĩnh vực thư viện, các hoạt động của các tổ chức quốc tế về thư viện; xây dựng và tiếp nhận các dự án tài trợ tài nguyên thông tin, trang thiết bị thư viện và dự án đào tạo, bồi dưỡng người làm công tác thư viện do tổ chức nước ngoài tài trợ theo quy định của pháp luật.

### **c) Nhiệm vụ khác**

- Thực hiện Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc; thực hiện chế độ chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La, Cục di sản; Thư viện Quốc gia Việt Nam và Vụ Thư viện (Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch) giao.

## **3. Cơ cấu tổ chức bộ máy**

### **a) Lãnh đạo đơn vị gồm: Giám đốc và các Phó Giám đốc.**

- Giám đốc là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ và các công việc khác khi được phân công hoặc ủy quyền;

- Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc chỉ đạo một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của đơn vị.

- Việc bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc đơn vị do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định theo phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc đơn vị thực hiện theo quy định của pháp luật.

**b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ có 05 phòng, gồm:**

- (1) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- (2) Phòng Nghiệp vụ Thư viện;
- (3) Phòng Phục vụ bạn đọc và xây dựng phong trào;
- (4) Phòng Nghiệp vụ Bảo tồn - Bảo tàng;
- (5) Phòng Giáo dục - Truyền thông.

**c) Số lượng người làm việc**

Bảo tàng và Thư viện tỉnh căn cứ các quy định của pháp luật xây dựng Đề án xác định vị trí việc làm và số lượng người làm việc trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Số lượng cấp phó các phòng chuyên môn thực hiện theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ; Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ; Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Bảo tàng và Thư viện tỉnh Sơn La; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Như Điều 2;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐ, CVCK);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC, Hăng.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đình Việt**